

Bản án số: 52/2021/HSST

Ngày: 27/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phương Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Thúy Đoan.

2. Bà Phạm Thị Bích Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Loan Chi – Thẩm tra viên chính.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Quốc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2021/QĐ-TA ngày 30 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Vũ Tr (T Ng), sinh năm 1992.

Nơi sinh: Cần Thơ; giới tính: Nam;

Đăng ký thường trú: khu vực TH, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: làm thuê;

Chức vụ trước khi phạm tội: Không;

Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Họ và tên cha: Trần Văn H, sinh năm 1972; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Bé T, sinh năm 1969; Anh, chị, em: có 02 người (lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1991); Chung sống như vợ chồng với: Lê Thị Kim T, sinh năm 1991; Con: 01 người, sinh năm: 2012.

T án, T sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 13/4/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Chị **Lữ Thị Hồng Ph**, sinh năm 2001 (có đơn xin vắng).

Địa chỉ: khu vực 4, phường TN, quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Vũ Tr và Lữ Thị Hồng Ph, sinh ngày 19/10/2001, trú ấp Hòa Phát, xã Phú Hiệp, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang có mối quan hệ nam, nữ yêu thương nhau. Khoảng đầu tháng 7/2016 Tr đưa Ph về nhà của Tr tại khu vực TH, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ chơi. Tại đây, Tr tổ chức ăn, uống rượu cùng với Ph và bạn của Tr ở trước sân nhà. Sau đó, bạn của Tr đi về hết thì Tr kêu Ph vô nhà nằm nghỉ. Lúc này, Tr thực hiện hành vi quan hệ tình dục với Ph rồi đưa Ph về nhà. Sau đó khoảng 04 ngày Tr tiếp tục rủ Ph đi ăn, uống cùng với bạn của Tr. Sau khi ăn, uống xong Tr chở Ph đến nhà trọ Thanh Tâm thuộc phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ để thuê phòng trọ và tiếp tục thực hiện hành vi quan hệ tình dục với Ph. Cả hai lần Tr thực hiện hành vi quan hệ tình dục với Ph đều được Ph đồng ý và cả hai không sử dụng biện pháp tránh thai. Đến khoảng 02 tháng sau (09/2016) Ph biết mình có thai nên đã báo với Tr, đến ngày 19/02/2017 Ph sinh được một bé gái tại Bệnh viện đa khoa trung ương thành phố Cần Thơ.

Sau khi biết gia đình Ph trình báo sự việc đến Công an phường Phước Thới nên Trần Vũ Tr đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn thông báo truy tìm Tr. Đến ngày 12/4/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn nhận được thông tin của Công an huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về nơi tạm trú của Tr nên tiến hành làm việc, Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ Kết luận số 1041/C54B ngày 11/5/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Tổng cục cảnh sát kết luận: Xác định tại thời điểm giám định (tháng 03/2017) Lữ Thị Hồng Ph có độ tuổi từ 15 năm 03 tháng đến 15 năm 09 tháng.

Như vậy, căn cứ bản Kết luận giám định, giấy khai sinh của Lữ Thị Hồng Ph có đủ căn cứ kết luận tại thời điểm Tr và Ph quan hệ tình dục Ph có độ tuổi từ 14 tuổi 08 tháng đến 15 tuổi 02 tháng.

Căn cứ Kết luận số 1091/C54B ngày 11/5/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Tổng cục cảnh sát kết luận: Lữ Thị Hồng Ph là mẹ ruột của bé gái sinh ngày 19/02/2017 với xác suất là 99.99928664%.

Căn cứ Kết luận số 2353/C09B ngày 11/5/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Viện khoa học hình sự kết luận: Trần Vũ Tr có quan hệ huyết thống cha – con với bé gái do Lữ Thị Hồng Ph sinh ngày 19/02/2017 có trong bản Kết luận số 1091/C54B ngày 11/5/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với bé gái con của Lữ Thị Hồng Ph và Trần Vũ Tr sau khi sinh khoảng 03 tháng thì chết do bệnh lý. Hiện Ph không yêu cầu Tr bồi thường và đã làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Tr

Tại Bản cáo trạng số 47/CT-VKS-OM ngày 16 tháng 6 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Trần Vũ Tr có lý lịch như trên ra trước Tòa án nhân dân quận Ô Môn để xét xử về tội “*Giao cấu với trẻ em*” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng.

Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 115; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999. Xử phạt bị cáo Trần Vũ Tr từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm bồi thường: Do bị hại không yêu cầu đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để được sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Đồng thời, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các kết quả trong quá trình điều tra thu thập được.

Tại bản Kết luận số 2353/C09B ngày 11/5/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Viện khoa học hình sự kết luận: Trần Vũ Tr có quan hệ huyết thống cha – con với bé gái do Lữ Thị Hồng Ph sinh ngày 19/02/2017.

Kết luận số 1091/C54B ngày 11/5/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Tổng cục cảnh sát kết luận: Lữ Thị Hồng Ph là mẹ ruột của bé gái sinh ngày 19/02/2017 với xác suất là 99.99928664%.

Từ kết luận trên đủ cơ sở khẳng định bị cáo Trần Vũ Tr có quan hệ tình dục với bị hại Lữ Thị Hồng Ph.

Tại bản Kết luận số 1041/C54B ngày 11/5/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Tổng cục cảnh sát kết luận: Xác định tại thời điểm giám định (tháng 03/2017) Lữ Thị Hồng Ph có độ tuổi từ 15 năm 03 tháng đến 15 năm 09 tháng. Đồng thời, theo giấy khai sinh của Lữ Thị Hồng Ph có đủ căn cứ kết luận tại thời điểm Tr và Ph quan hệ tình dục Ph có độ tuổi từ 14 tuổi 08 tháng đến 15 tuổi 02 tháng.

Như vậy, có cơ sở kết luận bị cáo Trần Vũ Tr đã nhiều lần có hành vi giao cấu với bị hại Lữ Thị Hồng Ph và Ph đã có thai.

Hành vi bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của bị hại, xâm phạm vào danh dự và nhân phẩm của con người, gây mất trật tự trị an địa phương. Do đó việc truy tố và đưa ra xét xử bị cáo về tội “Giao cấu với trẻ em” theo điểm a, d khoản 2 Điều 115 của Bộ luật hình sự 1999 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét thấy, bị cáo đã thành niên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi giao cấu với Hồng Ph khi chưa đủ 16 tuổi là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì muốn thỏa mãn dục vọng của bản thân, đã nhiều lần thực hiện hành vi giao cấu với bị hại. Mặc dù hành vi của bị cáo thực hiện xuất phát từ tình yêu nam nữ và có sự đồng tình của bị hại, không ai ép buộc, nhưng hành vi của bị cáo thực hiện bị pháp luật nghiêm cấm bởi độ tuổi bị hại chưa nhận thức được đầy đủ về tình cảm, là đối tượng được pháp luật buộc phải bảo vệ. Do đó Hội đồng xét xử thiết nghĩ phải có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để bị cáo tu rèn bản thân và trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được về với gia đình chăm sóc cho con. Đồng thời, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối cải. Bị hại cũng có đơn bãi nại đối với bị cáo nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999.

Như vậy, về hình phạt đối với bị cáo như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, d khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự 1999;

Tuyên bố: **Trần Vũ Tr** phạm tội “*Giao cấu với trẻ em*”.

Áp dụng: Điểm a, d Khoản 2 Điều 115; Điều 33 và Điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt: **Trần Vũ Tr** 05 (năm) năm tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/4/2021.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Vũ Tr phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Tr hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Công an Q. Ô Môn;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phương Văn Chính